

QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐẮK LẮK
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 492/QĐ-Tr.CĐSPDL
ngày 06/12/2021 của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy tắc này áp dụng đối với viên chức, người lao động, người học, cha mẹ người học trong Nhà trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích xây dựng Quy tắc ứng xử

1. Điều chỉnh, thống nhất cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong nhà trường.

2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

3. Thực hiện tốt Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 17/6/2021.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Quy tắc ứng xử

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực, thiện chí trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong trường đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của viên chức, người lao động và trách nhiệm của người đứng đầu Nhà trường.

Chương II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, viên chức, người lao động, người học.

2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ người khác.

3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan Nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

4. Viên chức, người lao động phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường, hoạt động giáo dục và tính chất công việc; người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục; cha mẹ người học và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

5. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong Nhà trường theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.

6. Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội

- Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội;

- Nên sử dụng họ, tên thật cá nhân và đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ để xác thực tên hiệu, địa chỉ trang mạng, đầu mối liên lạc khi tham gia, sử dụng mạng xã hội;

- Thực hiện biện pháp tự quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội và nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản tổ chức, cá nhân bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo, lợi dụng và sử dụng vào mục đích không lành mạnh, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân;

- Chia sẻ những thông tin có nguồn chính thống, đáng tin cậy;

- Có các hành vi, ứng xử phù hợp với những giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc Việt Nam; không sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo.

- Không đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, các thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác; sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục; tung tin giả, tin sai sự thật; quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép..., gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội;

- Khuyến khích sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, quảng bá về đất nước - con người, văn hóa tốt đẹp của Việt Nam, chia sẻ thông tin tích cực, những tấm gương người tốt, việc tốt;

- Vận động người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh tham gia giáo dục, bảo vệ trẻ em, trẻ vị thành niên sử dụng mạng xã hội một cách an toàn, lành mạnh;

- Thực hiện nội quy của cơ quan, tổ chức về việc cung cấp thông tin lên mạng xã hội;

- Thông báo tới cơ quan chủ quản để kịp thời có hướng xử lý, trả lời, giải quyết khi có những ý kiến, thông tin trái chiều, thông tin vi phạm pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, lĩnh vực quản lý của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

7. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

8. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ chuẩn mực; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

2. Ứng xử với giảng viên, giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên, đồng cảm; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi; không quy chụp; không trù dập; không áp đặt; không lạm quyền.

3. Ứng xử với cha mẹ người học: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ chuẩn mực, tôn trọng, đồng cảm, thiện chí, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

4. Ứng xử với khách đến Nhà trường: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 6. Ứng xử của giảng viên, giáo viên

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ chuẩn mực, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, bạo hành, xâm phạm; không vụ lợi; không trù dập, định kiến; không thờ ơ, né tránh, che giấu các hành vi vi phạm của người học.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. Ứng xử với cha mẹ người học: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ đúng mực, trung thực, tôn trọng, đồng cảm, thiện chí, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

5. Ứng xử với khách đến nhà trường: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của nhân viên

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

3. Ứng xử với đồng nghiệp: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

4. Ứng xử với cha mẹ người học và khách đến nhà trường: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 8. Ứng xử của người học

1. Ứng xử với cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên: Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm; không bạo lực.

2. Ứng xử với người học khác: Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác.

3. Ứng xử với cha mẹ và người thân: Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương.

4. Ứng xử với khách đến Nhà trường: Tôn trọng, lễ phép.

Điều 9. Ứng xử của cha mẹ người học

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ, đồng cảm. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 10. Ứng xử của khách đến nhà trường

1. Ứng xử với người học: Ngôn ngữ, hành vi, thái độ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên Nhà trường

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể viên chức, người lao động thuộc quyền và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy tắc này.

2. Phối hợp với Công đoàn, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, đánh giá xếp loại viên chức, người lao động.

3. Công khai Quy tắc ứng xử trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại bảng tin của nhà trường; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nội dung Quy tắc ứng xử trong cán bộ quản lý, giảng viên, giáo viên, nhân viên, người lao động, người học và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Thực hiện nghiêm túc các điều trong Quy tắc này. Vận động đồng nghiệp thực hiện Quy tắc, khi phát hiện cá nhân vi phạm Quy tắc kịp thời góp ý sửa chữa, đồng thời phản ánh với lãnh đạo Nhà trường.

Điều 12: Trách nhiệm của người học

Thực hiện nghiêm túc Quy tắc này. Khi phát hiện bạn vi phạm quy tắc, chân tình góp ý để bạn sửa chữa, đồng thời phản ánh kịp thời với thầy cô giáo, lãnh đạo Nhà trường.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Quy tắc này là một trong các tiêu chí để bình xét danh hiệu thi đua năm học.
2. Thực hiện khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân, tập thể trong triển khai Quy tắc ứng xử theo quy định.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc chưa phù hợp cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị phản ánh về nhà trường (qua phòng Tổ chức cán bộ - Công tác sinh viên) để điều chỉnh cho phù hợp./.

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH TRƯỜNG**

Nguyễn Ngọc Thành